

Số/No. 2645.26

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 09 năm 2026
Ho Chi Minh City, September 22th, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

1.0 Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KAFI
Name of organization: KAFI SECURITIES CORPORATION

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code: KAI / 049*
- Địa chỉ/Address: Phòng 1403, lầu 14, tòa nhà Sailing Tower, 111A Pasteur, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh/Room 1403, floor 14, Sailing Tower, 111A Pasteur, Sai Gon ward, Ho Chi Minh City
- Điện thoại liên hệ/Tel: (028) 71029898 Fax: (028) 39991198

2.0 Nội dung thông tin công bố/Contents of information disclosure:

Ngày 16/09/2026, Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI ("**Công ty**") đã thực hiện công bố thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị về việc phê duyệt chào bán chứng quyền có bảo đảm năm 2026 đợt 2 ("**Nghị quyết HĐQT**") theo Công văn số 2592.26. Tuy nhiên, do sai sót trong quá trình soạn thảo, Công ty đính chính thông tin trên Nghị quyết HĐQT, cụ thể như sau:

On September 16th, 2026, KAFI Securities Corporation (the "**Company**") disclosed the Board of Directors' Resolution on the approval of the 2026 covered warrant offering - tranche 2 ("**the Resolution of BODs**") under Official Letter no. 2592.26. However, due to an error during the drafting process, the Company hereby corrects certain information of the Resolution of BODs, as follows:

Mục Section	Nội dung Contents	Thông tin đã công bố Previously disclosed information	Thông tin đính chính Corrected information
Phụ lục 01 Appendix 01	Tiêu đề phụ lục Appendix's title	PHỤ LỤC 01: CHÀO BÁN CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM NĂM 2026 – ĐỢT 2 (đính kèm Đề xuất số 2539.26 ngày 07/09/2026) APPENDIX 01: 2026 COVERED WARRANT OFFERING – TRANCHE 2 (attached to Proposal No. 2539.26 dated September 7 th , 2026)	PHỤ LỤC 01: CHÀO BÁN CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM NĂM 2026 – ĐỢT 2 (đính kèm Nghị quyết Hội đồng quản trị số 9846.2026.BOD ngày 15/09/2026) APPENDIX 01: 2026 COVERED WARRANT OFFERING – TRANCHE 2 (attached to the Resolution of BODs no. 9846.2026.BOD dated September 15 th , 2026)

Các nội dung khác tại Nghị quyết HĐQT và các phụ lục đính kèm Nghị quyết HĐQT không thuộc nội dung đính chính nêu trên vẫn được giữ nguyên.

All other contents of the Resolution of BODs and others appendix attached to the Resolution of BODs, which are not subject to the above correction, remain unchanged.

3.0 Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 22/09/2026 tại đường dẫn <https://www.kafi.vn>.

This information was published on The company's website on September 22th, 2026, as in the link <https://www.kafi.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 9846.2026.BOD/Resolution of the Board of Directors No. 9846.2026.BOD

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KAFI

KAFI SECURITIES CORPORATION

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION

TRƯỞNG BỘ PHẬN PHÁP CHẾ

LEGAL MANAGER



PHAN THỊ HỒNG THẨM

Số: 9846.2026.BOD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 09 năm 2026

Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: phê duyệt chào bán chứng quyền có bảo đảm năm 2026 (Đợt 2)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

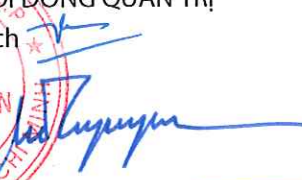
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI;

Căn cứ Đề xuất số 2539.26 ngày 07/09/2026 của Tổng giám đốc;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Hội đồng quản trị số 9846.2026.BOD ngày 15/09/2026.

QUYẾT NGHỊ

- 1.0 Thông qua việc chào bán chứng quyền có bảo đảm năm 2026 (Đợt 2) theo chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm.
- 2.0 Thông qua việc đăng ký lưu ký chứng quyền tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết chứng quyền trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- 3.0 Giao Tổng giám đốc thực hiện tất cả các thủ tục liên quan đến hoạt động chào bán chứng quyền có bảo đảm năm 2026 (Đợt 2), bao gồm nhưng không giới hạn ở các việc sau:
 - Quyết định triển khai thực hiện chào bán chứng quyền có bảo đảm và quy định chi tiết việc chào bán chứng quyền có bảo đảm;
 - Quyết định giá trị tài sản bảo đảm; việc lựa chọn, ký hợp đồng, tài liệu với ngân hàng lưu ký để triển khai việc tiếp nhận, ký quỹ tài sản bảo đảm thanh toán và thực hiện các công việc khác theo quy định pháp luật.
- 4.0 Phân công một trong số những Người đại diện theo pháp luật (phù hợp với phạm vi đại diện được quy định tại Điều lệ của Công ty) quyết định, phê duyệt các tài liệu, hồ sơ, hợp đồng, mẫu biểu và thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết theo quy định pháp luật, quy định của cơ quan, tổ chức quản lý để đăng ký chào bán chứng quyền có bảo đảm tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đăng ký lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và niêm yết chứng quyền có bảo đảm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- 5.0 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 6.0 Người đại diện theo pháp luật, Tổng giám đốc và các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch 

NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các TV HĐQT, KSV;
- Lưu: TK HĐQT.



PHỤ LỤC 01: CHÀO BÁN CHỨNG QUYỀN CÓ BẢO ĐẢM NĂM 2026 – ĐỢT 2 (đính kèm Nghị quyết Hội đồng quản trị số 9846.2026.BOD ngày 15/09/2026)

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/ chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
1	Chứng quyền HPG/KAFI/6M/ 2601	HPG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	2:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 3.300, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 33.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền
2	Chứng quyền MBB/KAFI/6M/ 2603	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	2:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 3.100, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 31.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền



STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/ chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
3	Chứng quyền VPB/KAFI/6M/2 603	VPB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	4:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 2.000, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 20.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền
4	Chứng quyền VRE/KAFI/6M/2 603	VRE	Công ty Cổ phần Vincom Retail	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	4:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 2.200, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 22.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/ chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
5	Chứng quyền TCB/KAFI/6M/2603	TCB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	4:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 2.400, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 24.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền
6	Chứng quyền SHB/KAFI/6M/2601	SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	2:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 1.800, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 18.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/ chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
7	Chứng quyền SHB/KAFI/6M/ 2602	SHB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	2:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 1.600, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 16.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền
8	Chứng quyền ACB/KAFI/6M/ 2601	ACB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	2:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 3.300, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 33.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/ chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
9	Chứng quyền MWG/KAFI/6M/2603	MWG	Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	8:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 2.800, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 28.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền
10	Chứng quyền MSN/KAFI/6M/2603	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	6:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 3.500, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 35.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền

STT	Tên chứng quyền	Tên (mã) chứng khoán cơ sở	Tổ chức phát hành chứng khoán cơ sở	Loại chứng quyền	Kiểu chứng quyền	Phương thức thực hiện chứng quyền	Thời hạn của chứng quyền	Ngày chào bán dự kiến	Ngày giao dịch cuối cùng dự kiến	Ngày đáo hạn dự kiến	Tỷ lệ chuyển đổi	Giá thực hiện dự kiến	Giá chào bán dự kiến (VND/ chứng quyền)	Tổng số lượng chào bán dự kiến	Tổng giá trị chào bán dự kiến (VND)	Giá trị tài sản bảo đảm thanh toán dự kiến	Ngày niêm yết dự kiến
11	Chứng quyền FPT/KAFI/6M/2603	FPT	Công ty Cổ phần FPT	Chứng quyền mua	Chứng quyền mà người sở hữu chứng quyền chỉ được thực hiện quyền tại ngày đáo hạn	Chứng quyền được thanh toán bằng tiền	06 tháng	Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng quyền. Ngày chào bán cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Trước ngày đáo hạn 02 ngày giao dịch	06 tháng kể từ ngày chào bán	8:1	Trong khoảng +/- 20% so với giá đóng cửa của chứng khoán cơ sở tại ngày giao dịch liền trước ngày thông báo phát hành, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	Từ 1.000 đến 2.700, giá cụ thể sẽ được thông báo tại Bản Thông báo phát hành	10.000.000 chứng quyền	Từ 10.000.000.000 đến 27.000.000.000	Tối thiểu 50% giá trị chứng quyền được phép chào bán	Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giao dịch Chứng khoán ra quyết định chấp thuận niêm yết chứng quyền

